

Số: /SNV-CCVC  
V/v hướng dẫn một số nội dung  
tổ chức tuyển dụng viên chức  
đơn vị sự nghiệp công lập

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2022

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Thực hiện công văn số 598/UBND-THNC ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước trong tuyển dụng viên chức năm 2022;

Sở Nội vụ hướng dẫn một số nội dung tổ chức tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, như sau:

### **1. Về hình thức tuyển dụng**

- Căn cứ nguồn nhân lực, điều kiện cơ sở vật chất và tình hình thực tiễn, các cơ quan, đơn vị quyết định thực hiện tuyển dụng viên chức thông qua hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển theo quy định.

- Đối với trường hợp cử tuyển được xét tuyển vào viên chức theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ<sup>1</sup>, gồm: *sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng cử tuyển được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định cử đi đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng, Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề, Trung cấp chuyên nghiệp theo chế độ cử tuyển theo quy định tại Nghị định số 141/2020/NĐ-CP; Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ<sup>2</sup> có trình độ đào tạo phù hợp với nhu cầu tuyển dụng viên chức của cơ quan, đơn vị đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Các trường hợp cử tuyển, ngoài phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định, đề nghị nộp thêm quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc cử đi đào tạo theo*

<sup>1</sup> Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số

<sup>2</sup> Quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

chế độ cử tuyển để làm minh chứng. Quy trình xét tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

- Tại một kỳ tuyển dụng viên chức, đối với chỉ tiêu, vị trí việc làm có các thí sinh<sup>3</sup> vừa thuộc đối tượng đủ điều kiện dự xét tuyển viên chức vừa đủ điều kiện dự thi tuyển viên chức thì ưu tiên tiến hành tổ chức xét tuyển trước, kết thúc việc xét tuyển người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức Thông báo công khai bằng văn bản cho tất cả các thí sinh dự thi được biết về kết quả xét tuyển đối với chỉ tiêu tuyển dụng, vị trí việc làm đó. Trường hợp thí sinh dự xét tuyển trúng tuyển thì Thông báo chuyển nguyện vọng cho các thí sinh khác làm đơn xin chuyển nguyện vọng hoặc không chuyển nguyện vọng do hết chỉ tiêu tuyển dụng; trường hợp thí sinh dự xét tuyển không trúng tuyển thì Thông báo cho thí sinh dự xét tuyển tiếp tục dự thi tuyển. Kết quả xét tuyển viên chức của các thí sinh dự xét tuyển không được bảo lưu cho các kỳ xét tuyển lần sau.

## 2. Về quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học

### 2.1. Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ

a) Quy đổi đối với các chứng chỉ A, B, C, A1, A2, B1, B2, C1, C2 (áp dụng đối với các chứng chỉ được cấp *trước ngày 15/11/2017*)

STT	Trình độ quy đổi	Trình độ tương đương theo Khung ngoại ngữ 6 bậc
01	Trình độ A theo Quyết định 177 <sup>4</sup>	Bậc 1
	Trình độ A1 theo Quyết định 66 <sup>5</sup>	
02	Trình độ B theo Quyết định 177	Bậc 2
	Trình độ A2 theo Quyết định 66	
03	Trình độ C theo Quyết định 177	Bậc 3
	Trình độ B1 theo Quyết định 66	
04	Trình độ B2 theo Quyết định 66	Bậc 4
05	Trình độ C1 theo Quyết định 66	Bậc 5
06	Trình độ C2 theo Quyết định 66	Bậc 6

Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS, TOEIC, TOEFL... thực hiện chuyển đổi theo một trong hai bảng quy chuẩn trình độ tại Quyết định số

<sup>3</sup> Thí sinh thuộc đối tượng xét tuyển viên chức: Sinh viên cử tuyển.

<sup>4</sup> Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chương trình tiếng Anh thực hành ABC.

<sup>5</sup> Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành.

66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành.

b) Đối với tiếng Nga, Pháp, Trung Quốc (do các tổ chức khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp hợp pháp) thực hiện quy đổi như sau:

Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Trung Quốc
Bậc 1	TEU	DALF A1	HSK cấp độ 1
Bậc 2	TBU	DALF A2	HSK cấp độ 2
Bậc 3	TRKI 1	DELF B1 TCF niveau 3	HSK cấp độ 3
Bậc 4	TRKI 2	DELF B2 TCF niveau 4	HSK cấp độ 4
Bậc 5	TRKI 3	DALF C1	HSK cấp độ 5
Bậc 6	TRKI 4	DALF C2	HSK cấp độ 6

c) Đối với chứng chỉ tiếng Anh TOEFL thực hiện quy đổi như sau:

Khung tham chiếu châu Âu (CEFR)	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL IBT	TOEFL ITP	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
A1	< 340	< 96	< 31	< 337	1
A2	340	96	31	337-449	2
B1	450-477	126-153	42-53	450-499	3
B2	480-527	173-197	61-71	500-626	4
C1	540-577	213-236	80-95	627-677	5
C2	600+	250+	100+		6

## 2.2. Quy đổi chứng chỉ tin học

Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình tin học ứng dụng A, B, C) cấp trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu lực (*trước ngày 10/8/2016*), có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

## 3. Về các mẫu biên bản

Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, thực

hiện các biên bản phục vụ kỳ thi tuyển hoặc xét tuyển theo các biểu mẫu biên bản đính kèm văn bản này, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan đơn vị.

#### **4. Về kinh phí tuyển dụng**

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

#### **5. Về hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng đối với đối tượng được hưởng chính sách thu hút**

Trường hợp thí sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách thu hút tại Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 10/10/2013 của UBND tỉnh Lạng Sơn<sup>6</sup>, ngoài thành phần hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Điều 17 Nghị định 115/2020/NĐ-CP, đề nghị nộp bổ sung Bản cam kết công tác ít nhất 10 năm tại tỉnh Lạng Sơn.

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm, phối hợp. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ (qua phòng Công chức, viên chức) để tổng hợp, hướng dẫn bổ sung hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Website Sở NV;
- Phòng CCVC;
- Lưu: VT, (HVK).

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Thị Hiền**

---

<sup>6</sup> ban hành quy định về chế độ trợ cấp, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng; chính sách thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn